

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 176/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 8 năm 2018.

### XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

\***Nguyên đơn**: Bà Danh Thị Hồng T, sinh năm 1967

Ngụ tại: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

\***Bi đơn**: Chị Nguyễn Thị Bé T1, sinh năm 1983

Ngụ tại: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

\***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1975 (chồng chị T1)

Ngụ tại: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

#### 2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Chị Nguyễn Thị Bé T1 và anh Nguyễn Văn L đồng ý có trách nhiệm liên đới trả cho bà Danh Thị Hồng T số tiền hụi còn thiếu là 44.000.000đ (bốn mươi bốn triệu đồng).

Ghi nhận bà T không có yêu cầu tính lãi đối với số tiền nêu trên.

Ghi nhận bà T chỉ yêu cầu chị T1, anh L trả số tiền 44.000.000 đồng trên đối với các dây hụi đã chơi với chị T1, ngoài ra bà T tự nguyện sẽ không có yêu cầu thêm khoản tiền hụi nào khác đối với chị T1, anh L nữa.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị T1 và anh L chưa thi hành xong số tiền trên thì chị T1, anh L phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

-Án phí DSST có giá ngạch:

Bà Danh Thị Hồng T tự nguyện chịu 1.100.000đ (một triệu một trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.600.000đ (một triệu sáu trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0019048 ngày 03/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Bà T được hoàn trả lại số tiền 500.000đ (năm trăm ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Bích Việt**